

Bản án số: 52/2018/HSST
Ngày 15-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền và ông Lò Việt Huân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2017/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn L, sinh ngày 10/7/1990, tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tiểu khu X, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Trọng N và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: Không.

Nhân thân. Ngày 16/6/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Đã được xóa án tích), tiền sự: Không; hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: Anh Phan Trọng M, sinh năm 1989 – Vắng mặt.

Trú tại: Tiểu khu 9, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 19/10/2017 Nguyễn Tuấn L đi bộ đến nhà ở của anh Phan Trọng M chơi. L đi vào phòng kinh doanh dịch vụ Internet, phòng khách và phòng ngủ nhưng không thấy ai, L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. L đã trộm cắp một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO5 vỏ màu trắng; 01 chiếc túi giả da màu hồng bên trong có 01 sợi dây chuyền vàng ta, 02 chiếc nhẫn vàng ta; 02 chiếc nhẫn vàng tây, 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị A và số tiền 9.000.000đ.

Ngày 25/10/2017 bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của L phát hiện chiếc túi xách giả da màu hồng bên trong đựng tài sản nên đã hỏi L, L nói đó là tài sản do L trộm cắp của anh Phan Trọng M. Cùng ngày L và bà H đã đến và giao trả toàn bộ tài sản do L trộm cắp cho anh M.

Anh M đã giao nộp cho cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO5 vỏ màu trắng; 01 chiếc túi giả da màu hồng; 01 sợi dây chuyền vàng ta, 02 chiếc nhẫn vàng ta; 02 chiếc nhẫn vàng tây, 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị A và số tiền 9.000.000đ để phục vụ quá trình điều tra.

Tại kết luận định giá tài sản số 37/TĐG-TCKH ngày 02/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định.

- 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng, chiều dài 44cm, có ký hiệu “999” và “Kim Tân” trị giá 10.050.000đ. 02 chiếc nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng có đường kính 1,8cm, mặt trong 02 chiếc nhẫn có ký hiệu “999” và “Kim Tân” trị giá 6.700.000đ. 02 chiếc nhẫn tròn bằng kim loại có màu vàng nhạt có đường kính 1,8cm, trên bề mặt 02 chiếc nhẫn có đúc viên đá màu trắng có ký hiệu “HLB 10K” trị giá 1.500.000đ. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO5 vỏ màu trắng trị giá 1.100.000đ. Tổng trị giá tài sản là 19.350.000đ.

Ngày 22/11/2017 cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã giao trả toàn bộ tài sản trên cho anh M quản lý, sử dụng. Anh M không yêu cầu L phải bồi thường gì.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 15/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Nguyễn Tuấn L về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn L phạm tội Trộm cắp tài sản và áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn L từ 18 tháng đến 21 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án. Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục giao trả lại cho anh Phan Trọng M số tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO5 vỏ màu trắng; 01 chiếc túi giả da màu hồng; 01 sợi dây chuyền vàng ta, 02 chiếc nhẫn vàng ta; 02 chiếc nhẫn vàng tây, 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị A và số tiền 9.000.000đ

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn L khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo ngày 19/10/2017, Nguyễn Tuấn L đã có hành vi lén lút bí mật trộm cắp của anh Phan Trọng M 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng trị giá 10.050.000đ, 02 chiếc nhẫn tròn bằng kim loại màu vàng trị giá 6.700.000đ, 02 chiếc nhẫn tròn bằng kim loại có màu vàng nhạt loại vàng tây trị giá 1.500.000đ, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO5 vỏ màu trắng trị giá 1.100.000đ và 9.000.000đ. Tổng trị giá tài sản là 28.350.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn L vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với đơn trình báo của bị hại, bản kết luận định giá tài sản, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 19/10/2017 Nguyễn Tuấn L đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Phan Trọng M trị giá 28.350.000đ mục đích để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, quy định mức hình phạt tù sáu tháng đến ba năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trị giá tài sản trộm cắp có giá trị tương đối lớn.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã có một tiền án về tội cùng loại đã được xóa án tích. Do đó, đối với bị cáo cần

phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, việc cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo Nguyễn Tuấn L không có tài sản gì có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án. Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục giao trả lại cho anh Phan Trọng M số tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO5 vỏ màu trắng; 01 chiếc túi giả da màu hồng; 01 sợi dây chuyền vàng ta, 02 chiếc nhẫn vàng ta; 02 chiếc nhẫn vàng tây, 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị A và số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng).

Đối với chiếc sim điện thoại L tháo ra từ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO5 đã bị L làm rơi nhưng không xác định được rơi ở khu vực nào nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ đề truy thu.

Đối với bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của Nguyễn Tuấn L quá trình điều tra có đủ căn cứ xác định bà Nguyễn Thị H không liên quan đến vụ án nên không đề cập việc xử lý là đúng pháp luật.

[5] Về bồi thường dân sự: Quá trình điều tra anh Phan Trọng M không yêu cầu bị cáo L phải bồi thường gì, nên không đề cập việc giải quyết.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Tuấn L phạm tội Trộm cắp tài sản.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn L 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án, áp dụng Điều 106 BLTTHS. Chấp nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã làm thủ tục giao trả lại cho anh Phan Trọng M số tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO NEO5 vỏ màu trắng; 01 chiếc túi giả da màu hồng; 01 sợi dây chuyền vàng ta, 02 chiếc nhẫn vàng ta; 02 chiếc nhẫn vàng tây, 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị A và số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Tuấn L phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Đỗ Như Khánh

